

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KHÁNH VĨNH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày 27 – 5 - 2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH – TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Đỗ Hữu Minh Nghĩa**

**Ông Nguyễn Thanh Cảnh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân – gia đình sơ thẩm thụ lý số: 90/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Cao Thị L, sinh năm 1980, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

**2. Bị đơn:** Ông Cao N, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/11/2020, biên bản lấy lời khai ngày 21/12/2020 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Cao Thị L trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà và ông Cao N kết hôn năm 2000 đến năm 2010 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K. Sau khi kết hôn ông bà chung sống tại tổ 4

(nay là tổ 3), thị trấn K, huyện K và có 06 con chung tên Cao Thị Thảo L, sinh ngày 21/4/2000, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 27/5/2002, Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018. Quá trình sống chung giữa bà và ông N thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do ông N thường xuyên ăn nhậu về nhà tìm có gây sự đánh đập bà, đập phá đồ đạc trong nhà và các con. Bà đã nhiều lần bỏ qua cho ông cơ hội sửa chữa để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con nhưng ông N vẫn không thay đổi. Do đó, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Cao N. Về con chung, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi các con chung Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Đối với hai con chung Cao Thị Thảo L, Cao Thị Mỹ H đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung bà L khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

\* Đối với bị đơn ông Cao N: Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã tiến hành thực hiện các thủ tục triệu tập, xác minh và niêm yết hợp lệ để lấy lời khai theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông N cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị L nên Tòa án đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng theo quy định. Đối với bị đơn ông Cao N đã được Tòa án triệu tập, xác minh, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông cố tình trốn tránh không có mặt tại tòa để làm việc nhằm bảo vệ quyền lợi cho mình do đó tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông N là đúng theo quy định của pháp luật.

Về thu thập tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã thực hiện việc thu thập tài liệu chứng cứ theo quy định.

Về nội dung vụ án: Về hôn nhân, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về con chung: Đề nghị HĐXX giao các con chung Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018 cho nguyên đơn bà Cao Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Về tài sản chung, nợ chung: Bà Cao Thị L

khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, bị đơn ông Cao N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết tại địa phương và nơi cư trú, do đó Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Cao Thị L và ông Cao N kết hôn năm 2000, đến năm 2010 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K và đã được UBND thị trấn cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyền số 01/2010 ngày 28/7/2010. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông N là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa bà L và ông N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn đến tranh cãi do ông N thiếu trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ăn nhậu về nhà gây sự đánh đập bà L và các con. Mặc dù bà L đã nhiều lần bỏ qua cho ông cơ hội sửa chữa sai lầm để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con nhưng ông N vẫn không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Theo kết quả xác minh tại địa phương ông bà đang sinh sống cho thấy quá trình sống chung giữa bà L và ông N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, ông N thường xuyên có hành vi đánh đập vợ con, địa phương đã can thiệp hòa giải nhiều lần nhưng sau đó vẫn tiếp diễn. Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát từ bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn làm cho tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, việc chăm sóc, quan tâm lẫn nhau không còn, do đó mâu thuẫn giữa bà L và ông N đã đến mức trầm trọng, xảy ra tình trạng bạo lực gia đình nên cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Vì vậy có duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Cao Thị L đối với ông Cao N.

[3] *Về con chung*: Bà Cao Thị L và ông Cao N có 06 con chung Cao Thị Thảo L, sinh ngày 21/4/2000, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 27/5/2002, Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Cao Thị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H,

sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018 đến tuổi trưởng thành. Bà L không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển tốt cả về tinh thần lẫn thể chất. Nguyên đơn có đủ điều kiện nuôi con và thực tế đang trực tiếp nuôi con chung, các cháu Mỹ T, Mỹ L, Mỹ H có nguyện vọng xin được ở với mẹ là bà Cao Thị L. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao các cháu Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018 cho bà Cao Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trong quá trình nuôi con nếu gặp khó khăn bà L có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Cao Thị L khai không có nên HĐXX không xét.

[5] *Về án phí*: Bà Cao Thị L được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận cho bà Cao Thị L được ly hôn với ông Cao N.

2. *Về con chung*: Giao các con chung Cao Thị Mỹ T, sinh ngày 20/4/2004, Cao Thị Mỹ L, sinh ngày 26/12/2005, Cao Thị Mỹ H, sinh ngày 06/4/2009 và Cao Nhật M, sinh ngày 03/01/2018 cho bà Cao Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà Cao Thị L không yêu cầu ông Cao N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Cao Thị L khai không có nên HĐXX không xét.

4. *Về án phí:* Bà Cao Thị L được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Hoàn lại cho bà Cao Thị L 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004949 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

*Quyền kháng cáo:* Bà Cao Thị L có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Cao N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- UBND thị trấn Khánh Vĩnh (Giấy CNKH số 20, quyền số 01/2010 ngày 28/7/2010);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**